

## XUNG ĐỘT TÂM LÝ TRONG TÌNH YÊU LỬA ĐÔI CỦA SINH VIÊN - MỘT HIỆN TƯỢNG TÂM LÝ XÃ HỘI CẦN ĐƯỢC NGHIÊN CỨU

NGUYỄN ĐÌNH MẠNH\*

Tình yêu lứa đôi là nhu cầu tự nhiên không thể thiếu được của con người. Đối với sinh viên, bên cạnh hoạt động học tập, rèn luyện trong trường đại học, cao đẳng, họ luôn khao khát vươn tới những tình yêu đẹp đẽ, trong sáng, giúp họ có thêm động lực để duy trì hoạt động học tập hiệu quả. Trong tình yêu lứa đôi, vì hai người là hai nhân cách với những đặc điểm tâm, sinh lý khác nhau và do sự tác động của các yếu tố, hoàn cảnh cụ thể, nên cùng với những ngọt ngào của tình yêu còn là những giận dỗi, xung đột. Bergol đã viết: "Tình yêu mang lại nguồn sức mạnh cũng như sự huỷ diệt vô tận. Điều đó phụ thuộc vào bạn là người biết yêu hay không". Những xung đột ấy có thể qua đi nhanh chóng, nhưng cũng có thể tồn tại lâu dài, thậm chí dẫn đến sự đổ vỡ không thể cứu vãn được khiến hai người trong cuộc suy sụp về tinh thần, sức khỏe, ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện. Hiện tượng sinh viên treo cổ tự tử, tự sát bằng súng, bằng thuốc trừ sâu v.v... hay hiện tượng giết người yêu, tạt axít, dùng dao rạch mặt người yêu vì những xung đột khi yêu không còn là chuyện hiếm. Xung đột nhẹ hơn do những khác biệt gây ra khiến hai

người rơi vào trạng thái bứt rứt, khó chịu, bức bối, đau khổ xảy ra khá thường xuyên.

Theo ông Trần Hoà Bình, chuyên gia tư vấn trong chuyên mục "Một trăm câu hỏi thường ngày" trên báo Tiền Phong thì trung bình mỗi ngày có khoảng 60 thư gửi đến toà soạn, trong đó có tới 2/3 là thư yêu cầu tư vấn về tình yêu. Thư của sinh viên gửi đến cũng khá nhiều. Tâm trạng của họ rất khác nhau: 25% băn khoăn với những rung động đầu đời; 50% đau khổ do bị lừa dối, phản bội, sự thờ ơ, ghẻ lạnh của người yêu; và 25% còn lại là sự tuyệt vọng muốn được đi tu, và thậm chí muốn uống thuốc ngủ<sup>(2)</sup>. Ngoài ra, ở các chương trình "Hành trình cùng bạn" của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, "Cửa sổ tình yêu" của Đài Tiếng nói Việt Nam, qua theo dõi, chúng tôi thấy số lượng "khách hàng" yêu cầu được tư vấn cũng luôn quá tải.

Chúng ta biết rằng, xung đột tâm lý trong các mối quan hệ liên nhân cách ở các nhóm xã hội là một hiện

\*NCS, Trường đại học Sư phạm Hà Nội 2.

tượng phổ biến. Có thể nói, ở đâu có nhóm, có các mối quan hệ liên nhân cách thì ở đó có xung đột tâm lý. Tất nhiên, mức độ, tính chất và hậu quả của xung đột tâm lý ở các nhóm là khác nhau tùy thuộc vào trình độ phát triển của nhóm đó. Cho đến nay, các nhà tâm lý học cho rằng xung đột tâm lý trong các mối quan hệ liên nhân cách là một hiện tượng tâm lý xã hội nảy sinh do có sự va chạm, chống đối giữa các mặt đối lập (không tương hợp) về xu hướng, tính cách, khí chất, khả năng khác nhau giữa các cá nhân trong quá trình cùng hoạt động, giao tiếp ở một nhóm xã hội nào đó. "... Xung đột là một quá trình trong đó cá nhân hay nhóm cảm nhận người khác hay nhóm khác đã tiến hành hay sẽ tiến hành hành vi xung khắc với lợi ích của mình hay nhóm mình. Do vậy, các thành tố của xung đột bao gồm: 1/ Lợi ích đối lập giữa các cá nhân và các nhóm; 2/ Nhận biết sự đối lập này; 3/ Niềm tin của mỗi bên rằng bên kia sẽ hành động để can thiệp vào lợi ích của mình và 4/ Hành động mà thực tế tạo ra sự can thiệp"<sup>(1)</sup>.

Xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên là một loại xung đột liên nhân cách hết sức đặc biệt. Nhóm "tình yêu lứa đôi" là một loại nhóm nhỏ tự phát, trong đó hai thành viên khác giới tự nguyện liên kết với nhau dựa trên nhu cầu được hoà quyện về mặt tâm hồn và sự quyến rũ về mặt cơ thể. Nhìn chung, khi đến với nhau hai người đã có thời gian làm quen, tìm hiểu; sự rung cảm, say mê là chất kết dính khiến họ không muốn rời xa nhau. Nhóm "tình yêu lứa đôi" khác biệt với nhóm tự phát của hai người bạn khác giới ở một đặc điểm cơ bản là ngoài sự

rung cảm về tâm hồn, họ còn say đắm nhau về mặt cơ thể. Nhóm này cũng khác với "nhóm vợ chồng" ở chỗ nhóm chưa được pháp luật công nhận, bảo vệ trong các mối quan hệ về kinh tế, sinh lý. Có thể nói rằng, xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi cũng là một dạng của xung đột liên nhân cách; nguyên nhân gây ra chúng chính là sự không phù hợp giữa hai người về nhiều mặt. "Vì không ý thức được rằng họ khác nhau nên đàn ông và phụ nữ đã bất hoà với nhau. Chúng ta thường tức giận, hay bực mình với người bạn khác giới vì chúng ta quên sự thật quan trọng này. Kết quả là mối quan hệ của chúng ta đầy rẫy những bất đồng và xung đột không cần thiết"<sup>(3)</sup>.

Chúng tôi đã đọc nhiều câu hỏi của bạn đọc yêu cầu được tư vấn trên chuyên mục "Một trăm câu hỏi thường ngày" của báo Tiền Phong chủ nhật và thấy rằng, có khá nhiều nguyên nhân gây ra mâu thuẫn, xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi. Những nguyên nhân chủ quan chính là do có sự khác biệt về nhu cầu tâm lý như sự quan tâm, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau, nhu cầu kinh tế, nhu cầu sinh lý v.v..., sự khác biệt về tính cách, khí chất, nhận thức, quan điểm giữa hai người. Những nguyên nhân khách quan có thể là sự can thiệp "thô bạo" của cha, mẹ, anh, chị hoặc sự xuất hiện bất ngờ của "kẻ thứ ba" làm cho hai người rơi vào tình huống mâu thuẫn, căng thẳng.

Nhà giáo ưu tú Lê Minh Nga, giám đốc Trung tâm tư vấn Tâm lý - giáo dục về tình yêu - hôn nhân - gia đình thì cho rằng: "Có cả nguyên nhân chủ quan, cá nhân lẫn nguyên nhân khách quan, xã hội và lịch sử. Tuy

nhiên, qua thực tế tư vấn về tình yêu và hôn nhân ở Trung tâm cùng các cuộc gặp gỡ học sinh, sinh viên ở các trường, chúng tôi có thể khẳng định rằng quan điểm sai lầm về tình yêu và hôn nhân của chính những người trong cuộc là nguyên nhân chủ yếu của những tấn bi kịch trong tình yêu và hôn nhân hiện nay<sup>(6)</sup>. Bà Nga cũng nhấn mạnh đến các yếu tố cụ thể dẫn đến xung đột trong tình yêu như yếu tố tình dục, kinh tế, sự thiếu thủy chung, hiếu thắng, sự chuyên quyền độc đoán v.v... của chính những người trong cuộc cũng như sự can thiệp kiểu “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” của nhiều bậc cha mẹ hiện nay.

Chúng tôi cũng rất quan tâm đến những buổi tư vấn qua điện thoại của chuyên mục “Hành trình cùng bạn” của Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, “Cửa sổ tình yêu” của Đài Tiếng nói Việt Nam. Qua những chuyên mục này, chúng ta có thể khái quát được những nguyên nhân cơ bản khiến các đôi lứa băn khoăn, lo lắng cho nguy cơ tan vỡ cuộc tình của họ. Tuy ở mỗi trường hợp sắc thái biểu hiện có khác nhau, nhưng nhìn chung đó vẫn là những nguyên nhân mà chuyên gia tư vấn Trần Hoà Bình và Lê Minh Nga đã chỉ ra. Đặc biệt, một cảm nhận mà người nghe dễ nhận thấy là lớp trẻ hiện nay yêu “hăng” quá và “bạo” quá. Khi trả lời tư vấn, họ chẳng cần giấu diếm về những chuyện đại loại như: “Em và anh ấy yêu nhau, đã “quan hệ” nhiều lần; giờ đây em đã có bầu; anh ấy thì bắt nạt thai; còn em thì kiên quyết giữ. Anh ấy không cưới và dọa sẽ bỏ nếu em không nghe lời. Vậy, bây giờ phải làm gì?”.

Theo tác giả Đỗ Thanh Hương, kết quả điều tra của Vụ Bảo vệ sức khỏe

bà mẹ và trẻ em, Bộ Y tế, cho thấy có tới 30 - 40% nam nữ thanh niên từ 15 đến 25 tuổi khi được hỏi đã thừa nhận có quan hệ tình dục “trước hôn nhân”. Sau hơn 10 năm công tác trong nghề, một chuyên gia tư vấn về tình yêu - hôn nhân - gia đình ở Tổng đài 1080 đã tiết lộ có đến 90% các cô gái trẻ gọi điện đến tâm sự rằng, các cô chấp nhận quan hệ tình dục với bạn trai khi đã cảm thấy thực sự yêu. Theo giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, thì “mỗi năm, Bệnh viện thực hiện hàng ngàn ca nạo hút thai, trong đó nhiều người là những thiếu nữ chưa có gia đình và còn rất trẻ. Nhiều nhất là lứa tuổi từ 18 đến 25 tuổi, chiếm tới 50%. Hầu hết họ đều là sinh viên đang theo học tại các trường đại học”. Người ta cũng theo dõi và thấy trong phòng tư vấn dành cho những bệnh nhân trước khi nạo phá thai ở Bệnh viện Phụ sản Hà Nội trong một buổi sáng có 15 người đến tư vấn thì có tới 9 người là sinh viên. Thật là đáng báo động khi một sinh viên năm thứ tư của trường ĐHSP I Hà Nội, đã từng nạo thai không dưới một lần, khi tiếp tục phải cậy nhờ đến các bác sĩ “giải quyết hậu quả” vẫn cho rằng: một tuần cùng bạn trai hai lần làm “chuyện ấy” là không nhiều và không thể dùng biện pháp tránh thai “vì bạn trai không thích”...<sup>(4)</sup>. Qua đây, chúng ta có thể khẳng định, quan điểm về tình yêu và nhu cầu về tình dục ở thanh niên, đặc biệt là sinh viên, trong khi yêu đang đặt ra những vấn đề hết sức đáng lo ngại và đó có thể là một trong những nguyên nhân quan trọng gây ra xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi ở thanh niên nói chung và của sinh viên nói riêng.

Sinh viên, đại bộ phận ở lứa tuổi

từ 18 đến 25, là những người đang học tập, rèn luyện trong các trường đại học, cao đẳng. Sinh viên ở độ tuổi này có sự phát triển toàn diện cả về cơ thể, tâm lý lẫn quan hệ xã hội. Về mặt cơ thể, sau sự phát triển mạnh mẽ nhưng thiếu cân đối của tuổi dậy thì, thì đây là thời kỳ phát triển đạt tới “độ chín” của tuổi trưởng thành. Ở các sinh viên nam, lượng hoóc môn nam tăng lên gấp 10 - 15 lần so với tuổi thiếu niên và ở các sinh viên nữ, lượng hoóc môn nữ cũng tăng lên nhiều để áp đảo tác dụng của một phần hoóc môn nam còn sót lại trong cơ thể. Trọng lượng tối đa của não ở tuổi này khoảng 1.400g và chứa khoảng 14 - 16 tỷ nơron. Đây là cơ sở sinh lý thần kinh giúp cho sinh viên có khả năng tiếp thu nhanh chóng, hiệu quả các tri thức, kỹ năng, kỹ xảo. Về mặt nhân cách, lứa tuổi sinh viên là thời kỳ hình thành, phát triển mạnh mẽ nhất. Kết quả nghiên cứu của B.G. Ananhev cho thấy lứa tuổi sinh viên là thời kỳ phát triển tích cực nhất về tình cảm đạo đức và thẩm mỹ, là giai đoạn hình thành và ổn định tính cách, đặc biệt họ có vai trò xã hội của người lớn. “Sự phát triển nhân cách của sinh viên là một quá trình biện chứng của sự nảy sinh và giải quyết các mâu thuẫn, là quá trình chuyển từ các yêu cầu bên ngoài thành yêu cầu của bản thân sinh viên và là quá trình tự vận động và hoạt động tích cực của chính bản thân họ”<sup>(5)</sup>. Về mặt xã hội, mặc dù sinh viên còn đang học tập (chưa thực sự lao động, sản xuất với một nghề nghiệp nào đó) và đa số còn phụ thuộc vào cha mẹ về mặt kinh tế, song ở ngoài xã hội họ đã được mọi người nhìn nhận, đánh giá là những người trưởng thành. Họ đã được cấp chứng minh thư

nhân dân, được quyền tham gia bầu cử, được phép kết hôn theo quy định của pháp luật. Nếu như ở thời kỳ đầu của tuổi thanh niên (14 đến 18 tuổi), việc các nam, nữ học sinh yêu nhau còn chưa được khuyến khích (thậm chí còn bị các bậc phụ huynh và thầy cô ngăn cấm), thì ở sinh viên “chuyện tình yêu lứa đôi” đã là phổ biến và là cơ sở của quá trình hôn nhân được pháp luật thừa nhận. Đôi trẻ tạo thành một nhóm nhỏ không chính thức, hết sức đặc biệt, không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện và sự hình thành, phát triển nhân cách của hai người trong cuộc mà nhiều khi còn tác động đến cả tập thể sinh viên và các nhóm khác mà họ tham gia.

Xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên là một hiện tượng tâm lý xã hội phổ biến, có những mức độ, biểu hiện và hậu quả khác nhau, do những nguyên nhân chủ quan và khách quan tạo ra, trong đó sự khác biệt (thậm chí đối lập) về nhu cầu, hứng thú, tính cách, quan điểm, định hướng giá trị, khả năng giao tiếp giữa hai người là nguyên nhân quan trọng nhất. Mỗi sinh viên là một nhân cách sống động với những đặc điểm tâm lý hết sức độc đáo, riêng biệt; việc tìm kiếm người yêu hoàn toàn phù hợp về các mặt là điều không thể. Vấn đề là ở chỗ những khác biệt nào có thể làm cho xung đột tâm lý bùng nổ? Quá trình xảy ra như thế nào? Hậu quả các xung đột đến đâu? Các cặp tình nhân có biết cách “xử lý êm đẹp” xung đột, tạo ra động lực cho sự phát triển tiếp theo của mối quan hệ này hay không? Qua kinh nghiệm tư vấn cho sinh viên trường ĐHSP Hà Nội 2, chúng tôi thấy, đa số các cặp sinh viên yêu nhau có xung đột

tâm lý hết sức lúng túng, chưa biết cách giải quyết xung đột như thế nào. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, xác định bản chất, quá trình phát triển, hậu quả, nguyên nhân của xung đột tâm lý trong tình yêu sinh viên và tìm ra cách thức phòng ngừa, vượt qua các xung đột này là hết sức quan trọng và cần thiết hiện nay. ♣

### Chú thích

1. R. Baron & D. Byrne, *Social Psychology*, Allyn and Bacon: Boston, 2000, tr. 500.
2. Trần Hoà Bình, *Rung cảm đầu đời*, NXB Thanh Niên, Hà Nội, 2002, tr. 12.
3. J. Gray, *Bí quyết hoà hợp trong tình yêu*, NXB Phụ nữ, 1997, tr. 16.
4. Đỗ Thanh Hương, *Hậu quả từ những cuộc tình*, Báo An ninh thế giới, số 376, 2004, tr. 4 - 5.
5. Nguyễn Thạc & Phạm Thành Nghị, *Tâm lý học sư phạm đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1992, tr. 61 - 62.
6. Thu Vân - Việt Hùng, *Bách khoa gia đình trẻ*, NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội, 2000, tr. 73.

## KHẢO SÁT NĂNG LỰC...

(Tiếp theo trang 50)

Tìm hiểu nguyên nhân của tình trạng trên, theo nhận xét của một số giáo viên và qua việc dự giờ dạy, cho thấy trong giảng dạy, do nhiều lý do, giáo viên chưa đầu tư đúng mức cho hoạt

động thực hành luyện tập, hướng dẫn, tập cho học sinh thói quen phân tích và hình thành kỹ năng phân tích tình huống, dữ kiện của bài toán, để qua đó học sinh lĩnh hội và vận dụng kiến thức đã học tốt hơn. Trong khi đó, hoạt động giải toán là hoạt động chủ yếu trong việc học toán ở tiểu học, chiếm phần lớn thời gian học toán. Trong nhiều trường hợp, thay vì phong phú hoá hình thức ra đề, đề cập nhiều nội dung, nhiều lĩnh vực thực tiễn khác nhau, thì đôi khi lại quá chú ý tới câu chữ, hoặc luyện dạng toán bằng cách cho những bài toán quá khó đối với học sinh nên không gây được hứng thú trong việc học toán, ảnh hưởng đến chất lượng lĩnh hội kiến thức. Những vấn đề trên rất cần được quan tâm trong hoạt động dạy học khi yêu cầu đối với NLKQH của học sinh ngày càng cao trong quá trình học tập tiếp theo. ♣

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. V.V. Đavưđov, *Các dạng khái quát hóa trong dạy học*, NXB ĐHQG HN, Hà Nội, 2000.
2. Phạm Minh Hạc (chủ biên), *Tâm lý học*, tập I, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1988.
3. Phạm Văn Hoàn, *Giáo dục học môn toán*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1981.
4. V.A. Kruteski, *Tâm lý học các năng lực toán của học sinh phổ thông*, M., 1968.
5. *Toán 5* (sách giáo khoa), NXB Giáo dục, Hà Nội, 2000.